

Số: 05 /CV-HĐQT/2023

Tp.HCM, ngày 29 tháng 07 năm 2023

**BÁO CÁO
TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(6 tháng đầu năm 2023)**

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán.

- Tên công ty: Công Ty Cổ Phần Thương Mại và Dịch Vụ Dầu Khí Vũng Tàu
- Địa chỉ trụ sở chính: 52 Lý Thường Kiệt, Phường 1, Tp.Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu
- Điện thoại: 028 71008136; Fax: 02871002008; Email: contact@vimexcogas.com.vn
- Vốn điều lệ: 96.000.000.000 đồng
- Mã chứng khoán: VMG
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: không

1. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2023/NQ-ĐHĐCĐ	23/06/2023	- Thông qua Báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và kế hoạch kinh doanh năm 2023. - Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023. - Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022 và kế hoạch công tác năm 2023. - Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm Toán CPA Việt Nam. - Thông qua Tờ trình về việc lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023. - Thông qua Tờ trình về việc Thanh lý tài sản cố định. - Thông qua Tờ trình về việc Giao dịch

			giữa Công ty với tổ chức có liên quan đến Chủ tịch HĐQT. - Thông qua Tờ trình về việc Giao dịch giữa Công ty với tổ chức có liên quan đến Thành viên HĐQT.
--	--	--	---

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng đầu năm):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1.	Ông Lê Hữu Chí	Chủ tịch HĐQT	21/05/2021	
2.	Bà Nguyễn Thị Kim Thi	Thành viên HĐQT	21/05/2021	
3.	Ông Trần Thái Hưng Long	Thành viên HĐQT	21/05/2021	

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1.	Ông Lê Hữu Chí	8/8	100%	
2.	Bà Nguyễn Thị Kim Thi	8/8	100%	
3.	Ông Trần Thái Hưng Long	4/8	50%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Việc giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc được thực hiện thường xuyên, sâu sát. Cụ thể:

- Giám sát Ban Tổng giám đốc trong việc triển khai, thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT, nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên.
- Tổ chức các cuộc họp chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc và các bộ phận liên quan thực thi các chủ trương thuộc quyền hạn, trách nhiệm của HĐQT theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và quy định pháp luật.
- Giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. HĐQT cùng Ban điều hành thường xuyên trao đổi để đưa ra các giải pháp, chiến lược phù hợp nhằm thúc đẩy việc thực hiện kế hoạch kinh doanh của Công ty.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): không

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng đầu năm):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1.	01/NQ-HĐQT/2023	17/02/2023	Chuyển quyền sử dụng đất tại Bến Cát, Bình Dương

2.	02/NQ-HĐQT/2023	11/04/2023	gia hạn thời gian tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2023
3.	03/NQ-HĐQT/2023	05/05/2023	Thông qua kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2023
4.	1A/QĐ-HĐQT/2023	16/01/2023	Miễn nhiệm chức vụ GDKD đối với ông Huỳnh Thiên Thái
5.	01/QĐ-HĐQT/2023	19/01/2023	Chi thưởng tháng 13 năm 2022
6.	02/QĐ-HĐQT/2023	23/01/2023	Miễn nhiệm chức vụ Giám đốc CNGD và chấm dứt hợp đồng lao động đối với bà Lê Thị Thúy Hằng
7.	03/QĐ-HĐQT/2023	10/02/2023	Chấm dứt hợp đồng lao động ông Huỳnh Thiên Thái
8.	04/QĐ-HĐQT/2023	03/03/2023	Bổ nhiệm ông Trần Minh Hiếu giữ chức vụ Trợ lý Tổng giám đốc
9.	05/QĐ-HĐQT/2023	14/03/2023	Bổ nhiệm ông Lê Văn Lộc giữ chức vụ Giám đốc chi nhánh Đồng Nai
10.	06/QĐ-HĐQT/2023	03/04/2023	Bổ nhiệm bà Nguyễn Thị Kim Thi giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc
11.	07/QĐ-HĐQT/2023	04/04/2023	Miễn nhiệm chức vụ Tổng giám đốc đối với ông Lương Quốc Nam
12.	08/QĐ-HĐQT/2023	04/04/2023	Bổ nhiệm ông Trần Minh Hiếu giữ chức vụ Tổng giám đốc
13.	09/QĐ-HĐQT/2023	04/04/2023	Bổ nhiệm ông Lương Quốc Nam giữ chức vụ Cố vấn pháp lý
14.	9A/QĐ-HĐQT/2023	05/04/2023	Thành lập hội đồng tiền lương
15.	10/QĐ-HĐQT/2023	03/05/2023	Miễn nhiệm chức vụ Giám đốc Chi nhánh Đồng Nai đối với ông Lê Văn Lộc
16.	11/QĐ-HĐQT/2023	03/05/2023	Bổ nhiệm ông Nguyễn Tiến Phong giữ chức vụ Giám đốc chi nhánh Đồng Nai
17.	12/QĐ-HĐQT/2023	03/05/2023	Bổ nhiệm ông Lê Văn Lộc giữ chức vụ Giám đốc kinh doanh

III. Ban kiểm soát/ Ủy ban Kiểm toán (Báo cáo 6 tháng đầu năm):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/Ủy ban Kiểm toán:

Stt	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Trình độ chuyên môn
1	Ông Võ Cao Phong	Trưởng Ban kiểm soát	Bổ nhiệm ngày 21/05/2021	Cử nhân kinh tế
2	Bà Lương Thị Ngọc Bích	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 21/05/2021	Cao đẳng ngoại thương
4	Bà Đặng Thị Bích Ngọc	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 23/04/2022	Cử nhân kinh tế

2. Cuộc họp của BKS/ Ủy ban Kiểm toán

Stt	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Võ Cao Phong	01	100%		
2	Bà Đặng Thị Bích Ngọc	01	100%		
3	Bà Lương Thị Ngọc Bích	01	100%		

3. Hoạt động giám sát của BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Giám sát HĐQT thực hiện quyền và nghĩa vụ tuân thủ theo Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty.
- Giám sát HĐQT trong quá trình thực hiện các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông
- Kiểm soát tính minh bạch của quá trình công bố thông tin để đảm bảo quyền lợi cho nhà đầu tư, cũng như tuân thủ các quy định của pháp luật.
- Kiểm tra giám sát Ban điều hành trong quá trình thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT.
- Thăm tra báo cáo tài chính hàng quý/năm.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS/ Ủy ban Kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Ban Kiểm soát được Hội đồng quản trị và Ban điều hành tạo điều kiện để thực hiện chức năng nhiệm vụ của mình, được tạo điều kiện tham dự họp cùng Hội đồng quản trị và Ban điều hành để kịp thời nắm bắt tình hình hoạt động của Công ty và được cung cấp đầy đủ hồ sơ, tài liệu khi yêu cầu.
- Đề xuất, đóng góp ý kiến với Hội đồng quản trị, Ban Điều hành nhằm đảm bảo sự phát triển bền vững của Công ty cũng như bảo vệ quyền lợi, lợi ích của cổ đông.

5. Hoạt động khác của BKS/ Ủy ban Kiểm toán (nếu có):

IV. Ban điều hành

Stt	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm thành viên Ban điều hành	Ngày miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
-----	--------------------------	---------------------	---------------------	--	--

	Ông Trần Minh Hiếu - TGD	29/6/1982	Cử nhân công nghệ thông tin	04/04/2023	
	Ông Lương Quốc Nam - TGD	06/07/1976	Cử nhân kinh tế	14/10/2020	04/04/2023
	Bà Nguyễn Thị Kim Thi – Phó TGD	10/01/1990	Cử nhân kinh tế	04/04/2023	

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm
Ông Đặng Trần Hồng Quân	21/07/1983	Cử nhân kinh tế	01/11/2018

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty:

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng đầu năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: (Phụ lục đính kèm)

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ.

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Lê Hữu Chí	Người nội bộ			2022		Thuê tài sản – 118 triệu đồng.	
2	Đặng Trần Hồng Quân	Người nội bộ			Năm 2021		Thuê tài sản – 310 triệu đồng. Vay vốn kinh doanh – 5 tỷ đồng. Lãi vay – 210 triệu đồng.	
3	Đặng Trần Hồng Liên	Người liên quan với người nội bộ			Năm 2021		Thuê tài sản – 149 triệu đồng.	

4	Lương Quốc Nam	Người nội bộ			Năm 2023	Thuê tài sản – 39 triệu đồng. Vay vốn kinh doanh – 1,7 tỷ đồng. Lãi vay – 55 triệu đồng.
---	----------------	--------------	--	--	----------	--

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: *không*

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo):

STT	Tên công ty	Mối quan hệ	Nội dung giao dịch
1	Công ty TNHH Dầu khí Long Thuận	Tổ chức có liên quan tới thành viên HĐQT	Thuê xe tải

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành:

STT	Tên công ty	Mối quan hệ	Nội dung giao dịch
1	Công ty Cổ phần XNK Năng Lượng Thành phố Hồ Chí Minh	Tổ chức có liên quan tới chủ tịch HĐQT	Mua bán LPG, vận chuyển LPG, chiết nạp LPG, bảo dưỡng chai chứa LPG, thuê xe tải
2	Công ty Cổ phần Kho Cảng Vina Benny	Tổ chức có liên quan tới chủ tịch HĐQT	Mua bán LPG, thuê kho tồn trữ LPG

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: *không có*

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng đầu năm)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: (Phụ lục đính kèm)

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi,
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	

							thường...)

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác:

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: hđqt



Lê Hữu Chí



PHỤ LỤC
(Kèm theo Báo cáo tình hình quản trị Công ty 6 tháng đầu năm 2023
số 05/CV-HDQT/2023 ngày 29/07/2023)

DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán(nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Ông Lê Hữu Chí		Chủ tịch HĐQT			21/05/2021			Người nội bộ
2	Bà Nguyễn Thị Kim Thi		Thành viên HĐQT/Phó TGĐ			21/05/2021			Người nội bộ
3	Ông Trần Thái Hưng Long		Thành viên HĐQT			21/05/2021			Người nội bộ
4	Ông Võ Cao Phong		Trưởng BKS			21/05/2021			Người nội bộ
5	Bà Lương Thị Ngọc Bích		Thành viên BKS			21/05/2021			Người nội bộ
6	Bà Đặng Thị Bích Ngọc		Thành viên BKS			23/04/2022			Người nội bộ
7	Ông Lương Quốc Nam		Tổng giám đốc			14/10/2020	04/04/2023	Miễn nhiệm theo QĐ số 07/QĐ-HDQT/2023	Người nội bộ

8	Ông Trần Minh Hiếu		Tổng giám đốc			04/04/2023		Bổ nhiệm theo QĐ số 08/QĐ-HDQT/2023	Người nội bộ
9	Ông Đặng Trần Hồng Quân		Kế toán trưởng			01/11/2018			Người nội bộ (Người được ủy quyền công bố thông tin)
10	Bà Lê Thị Thanh Tuyền					13/08/2021		Theo báo cáo của cổ đông	Cổ đông sở hữu trên 10% số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty

II. DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

Sst	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.	Lê Hữu Chí	086C898767 - BSC	Chủ tịch HĐQT			1.811.325	18,87%	
1.1.	Trần Thị Luyện					0	0%	Vợ
1.2.	Lê Minh Thiện					0	0%	Con đẻ
1.3.	Lê Thiện Minh					0	0%	Con đẻ
1.4.	Lê Trần Minh Khoa					0	0%	Con đẻ
1.5.	Lê Thị Nghiêm					0	0%	Mẹ đẻ

Sst	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.6.	Nguyễn Thị Tuyết Dung					0	0%	Chị ruột
1.7.	Nguyễn Thanh Nhân					0	0%	Anh ruột
1.8.	Lê Hùng Dũng					0	0%	Anh ruột
1.9.	Nguyễn Thị Thanh Thảo					0	0%	Em ruột
1.10.	Lê Thị Phương					0	0%	Chị dâu
1.11.	Phạm Thị Loan					0	0%	Chị dâu
1.12.	Trương Công Huy					0	0%	Em rể
1.13.	Trần Thị Xuân					0	0%	Chị vợ
1.14.	Trần Thị Thu					0	0%	Chị vợ
1.15.	Trần Danh Toàn					0	0%	Em vợ
1.16.	Trần Thị Chín					0	0%	Em vợ
1.17.	Công ty cổ phần xuất nhập khẩu năng lượng Thái Bình Dương					0	0%	Lê Hữu Chí là em ruột của CT.HDQT Cty CP XNK NL Thái Bình Dương
1.18.	Công ty cổ phần xuất nhập khẩu năng lượng Thành phố Hồ Chí Minh					0	0%	Lê Hữu Chí là em ruột của CT.HDQT Cty CP XNK NL TP.Hồ Chí Minh
1.19.	Công ty TNHH thương mại					0	0%	Lê Hữu Chí là anh

SĐT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Dầu Khí Thành phố Hồ Chí Minh							ruột của Giám đốc Công ty TNHH TM Dầu Khí Tp.Hồ Chí Minh
1.20.	Công ty Cổ Phần Kho Càng Vina Benny					0	0%	Lê Hữu Chí là em ruột của CT.HDQT/TGD Công ty CP Kho Càng Vina Benny
2.	Nguyễn Thị Kim Thi	86C898766 -BSC	Thành viên HĐQT			1.847.908	19,25%	
2.1.	Huỳnh Lâm Phước Sơn					0	0%	Chồng
2.2.	Huỳnh Sơn Khang					0	0%	Con đẻ
2.3.	Huỳnh Nguyễn An Thư					0	0%	Con đẻ
2.4.	Nguyễn Văn Thọ					0	0%	Bố đẻ
2.5.	Nguyễn Thị Kim Huệ					0	0%	Mẹ đẻ
2.6.	Nguyễn Thạch					0	0%	Em ruột
2.7.	Huỳnh Phước Sang					0	0%	Bố chồng
2.8.	Nguyễn Thị Hà					0	0%	Mẹ chồng
2.9.	Công ty TNHH Dầu Khí Long Thuận					0	0%	Nguyễn Thị Kim Thi là Chủ tịch HĐQT Công ty Dầu Khí Long Thuận
3.	Trần Thái Hưng Long		Thành viên HĐQT			0	0%	
3.1.	Cao Thị Như Thủy	002C014175 - BSC				187.300	1,95%	Vợ

Sst	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.2.	Trần Long Thiên Kim					0	0%	Con đẻ
3.3.	Trần Long Phương Nghi					0	0%	Con đẻ
3.4.	Trần Thái Sang					0	0%	Bố đẻ
3.5.	Hồ Thị Ba					0	0%	Mẹ đẻ
3.6.	Trần Thái Hưng Việt					0	0%	Anh ruột
3.7.	Trần Thái Hưng Bình					0	0%	Em ruột
3.8.	Trần Thái Hưng Nam					0	0%	Em ruột
3.9.	Trần Thị Thùy Trang					0	0%	Em ruột
3.10.	Trần Thị Doan Trang					0	0%	Em ruột
3.11.	Nguyễn Hồng Ngọc Diệp					0	0%	Em dâu
3.12.	Đặng Linh Trang					0	0%	Em dâu
3.13.	Ngô Tấn Hùng					0	0%	Em rể
3.14.	Nguyễn Xuân Hoàng					0	0%	Em rể
3.15.	Cao Tha					0	0%	Bố vợ
3.16.	Cao Như Thiện					0	0%	Anh vợ
3.17.	Cao Như Thuận					0	0%	Anh vợ
4.	Võ Cao Phong		Trưởng BKS			0	0%	
4.1.	Huỳnh Thị Hạnh Dung					0	0%	Vợ
4.2.	Võ Quỳnh Anh					0	0%	Con đẻ
4.3.	Võ Anh Tuấn					0	0%	Con đẻ
4.4.	Võ Văn Đông					0	0%	Bố đẻ
4.5.	Cao Thị Phương					0	0%	Mẹ đẻ

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.6.	Võ Thị Phương					0	0%	Chị ruột
4.7.	Võ Thị Minh Liên					0	0%	Chị ruột
4.8.	Võ Thị Cao Lam					0	0%	Em ruột
4.9.	Võ Thị Cao Phi					0	0%	Em ruột
4.10.	Nguyễn Phú Bình					0	0%	Anh rể
4.11.	Nguyễn Văn Được					0	0%	Anh rể
4.12.	Huỳnh Thanh Khánh					0	0%	Em rể
4.13.	Huỳnh Phước Hòa					0	0%	Bố vợ
4.14.	Tạ Thị Phở					0	0%	Mẹ vợ
4.15.	Huỳnh Thị Hoàng Dung					0	0%	Chị vợ
4.16.	Huỳnh Thị Anh Dung					0	0%	Chị vợ
4.17.	Huỳnh Trí Dũng					0	0%	Em vợ
4.18.	Huỳnh Thị Hoài Dung					0	0%	Em vợ
5.	Lương Thị Ngọc Bích		Thành viên BKS			0	0%	Bố đẻ
5.1.	Lương Quang Khải					0	0%	Mẹ đẻ
5.2.	Phạm Thị Minh Thoa					0	0%	Chị ruột
5.3.	Lương Thị Hoàng Kim					0	0%	Em ruột
5.4.	Lương Trung Cang					0	0%	
6.	Đặng Thị Bích Ngọc		Thành viên BKS			0	0%	Bố đẻ
6.1.	Đặng Phi Hùng					0	0%	Mẹ đẻ
6.2.	Đinh Thị Nhân					0	0%	Chị ruột
6.3.	Đặng Thị Ngọc Thúy					0	0%	Anh ruột
6.4.	Đặng Phi Đăng					0	0%	Em ruột
6.5.	Đặng Thị Thu Thủy					0	0%	Em ruột

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6.6.	Lê Thị Hương					0	0%	Chị dâu
6.7.	Lê Hoàng Khanh					0	0%	Em rể
7.	Lương Quốc Nam		Tổng giám đốc			0	0%	Vợ
7.1.	Lê Hà Thị Ngọc Mai					0	0%	Con đẻ
7.2.	Lương Ngọc Cát Tường					0	0%	Con đẻ
7.3.	Lương Phúc Nguyên					0	0%	Bố đẻ
7.4.	Lương Văn Tùng					0	0%	Mẹ đẻ
7.5.	Trần Thị Nga					0	0%	Em ruột
7.6.	Lương Thị Ngọc Diễm					0	0%	Em rể
7.7.	Cao Thành Phương					0	0%	Bố vợ
7.8.	Lê Trí Dũng					0	0%	Mẹ vợ
7.9.	Hà Thị Hạnh					0	0%	Chị vợ
7.10.	Lê Hà Thanh Thảo					0	0%	
8.	Trần Minh Hiếu		Tổng giám đốc			0	0%	Vợ
8.1.	Nguyễn Thị Mỹ Linh					0	0%	Con ruột
8.2.	Trần Bảo Huy					0	0%	Con ruột
8.3.	Trần Bảo Quỳnh					0	0%	Chưa ruột
8.4.	Trần Văn Trung					0	0%	Mẹ ruột
8.5.	Lý Thị Thanh Thủy					0	0%	Mẹ Vợ
8.6.	Nguyễn Thị Bé					0	0%	Anh ruột
8.7.	Trần Minh Phúc					0	0%	Em ruột
8.8.	Trần Minh Dũng					0	0%	Chị dâu
8.9.	Phan Thị Phương Thảo					0	0%	
9.	Đặng Trần Hồng Quân		Kế toán trưởng/			0	0%	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
			Người được ủy quyền công bố thông tin					
9.1.	Đặng Hồ Uyên Ngọc Tuyên					0	0%	Vợ
9.2.	Đặng Thanh Sơn					0	0%	Con ruột
9.3.	Đặng Thanh Phương					0	0%	Con ruột
9.4.	Đặng Thanh Phong					0	0%	Con ruột
9.5.	Đặng Trần Hồng Liên					0	0%	Em ruột
9.6.	Đặng Phước Tung					0	0%	Bố vợ
9.7.	Hồ Thị Ngọc					0	0%	Mẹ vợ
9.8.	Đặng Hồ Ngọc Tâm					0	0%	Em vợ



 CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM